

Số: TVHN-336/DBQG

Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

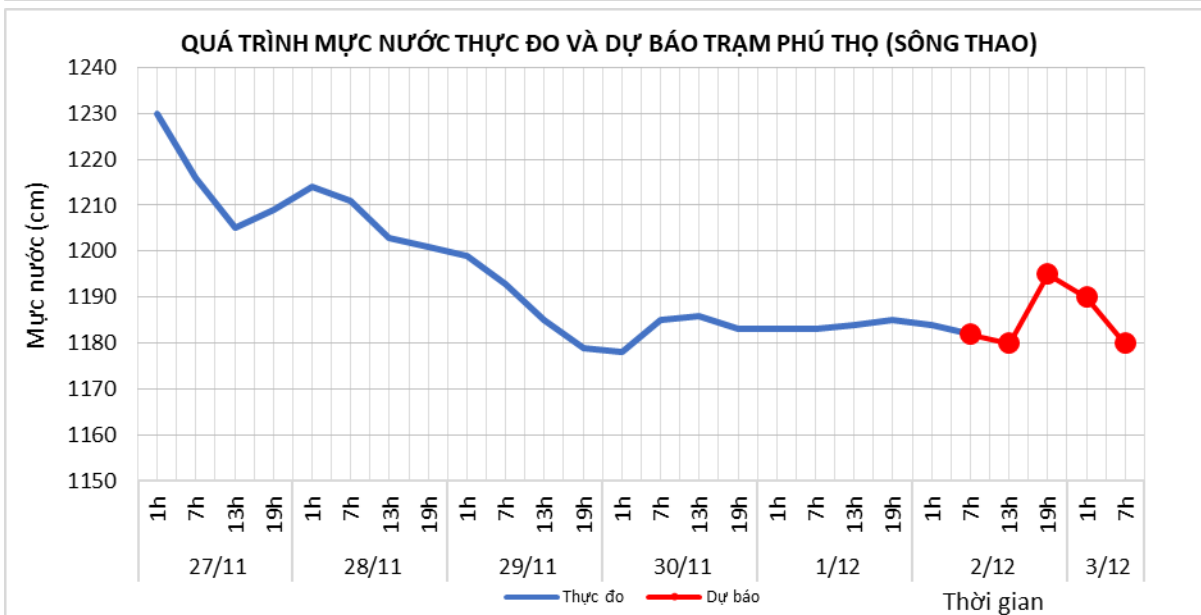
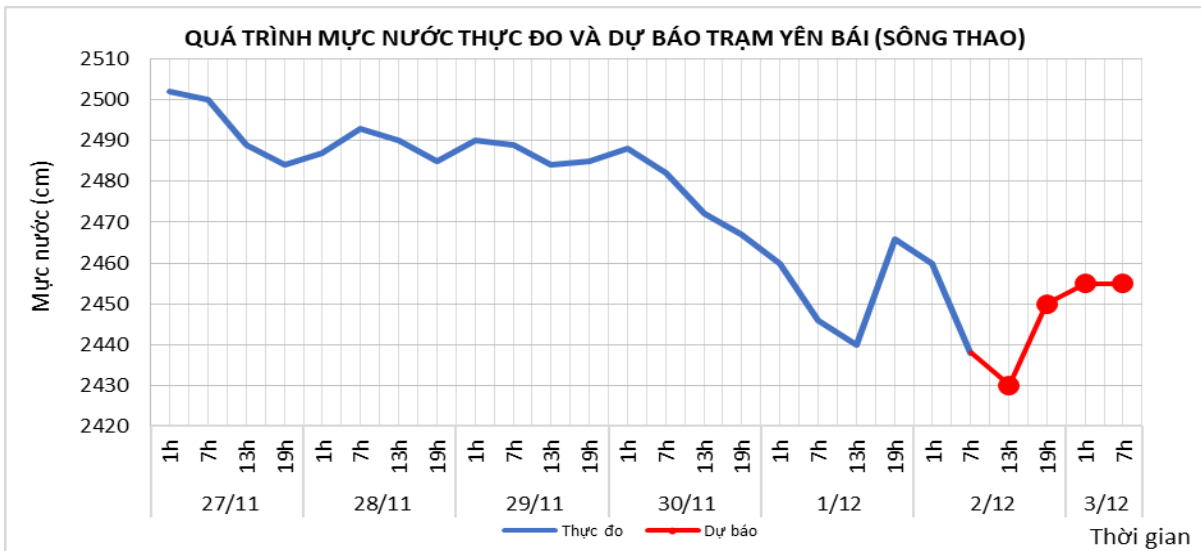
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



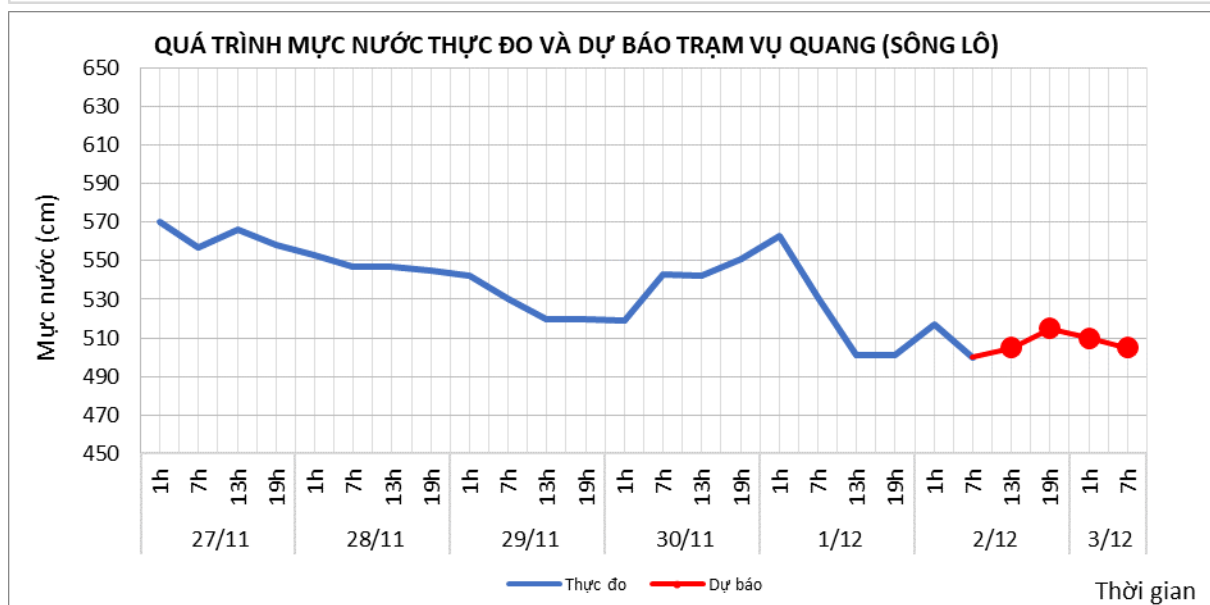
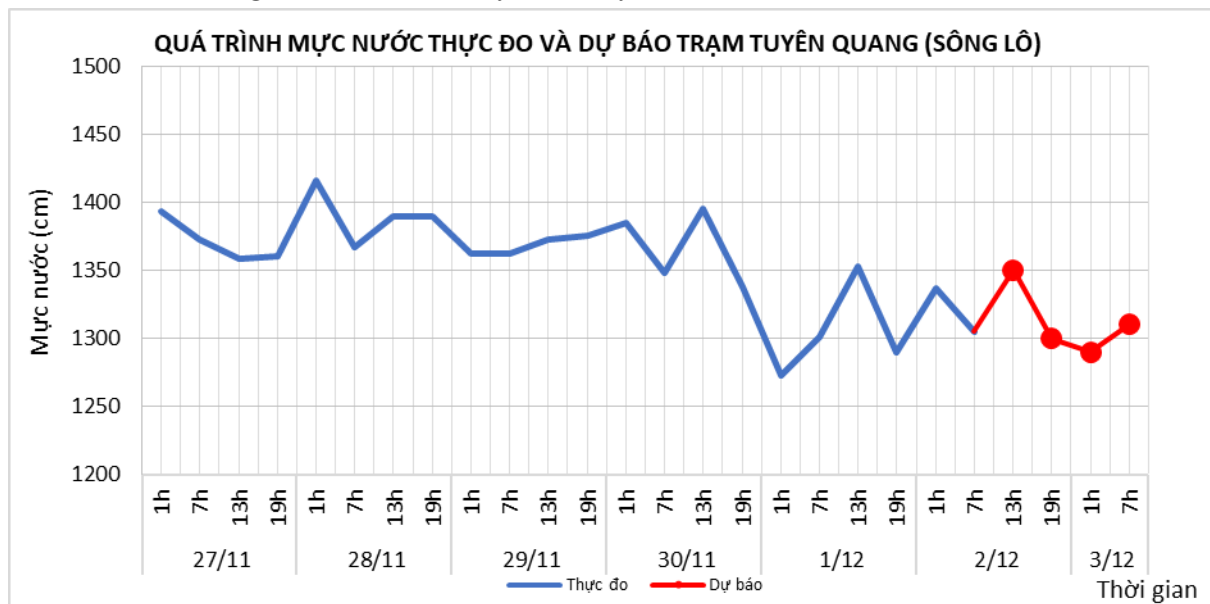
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



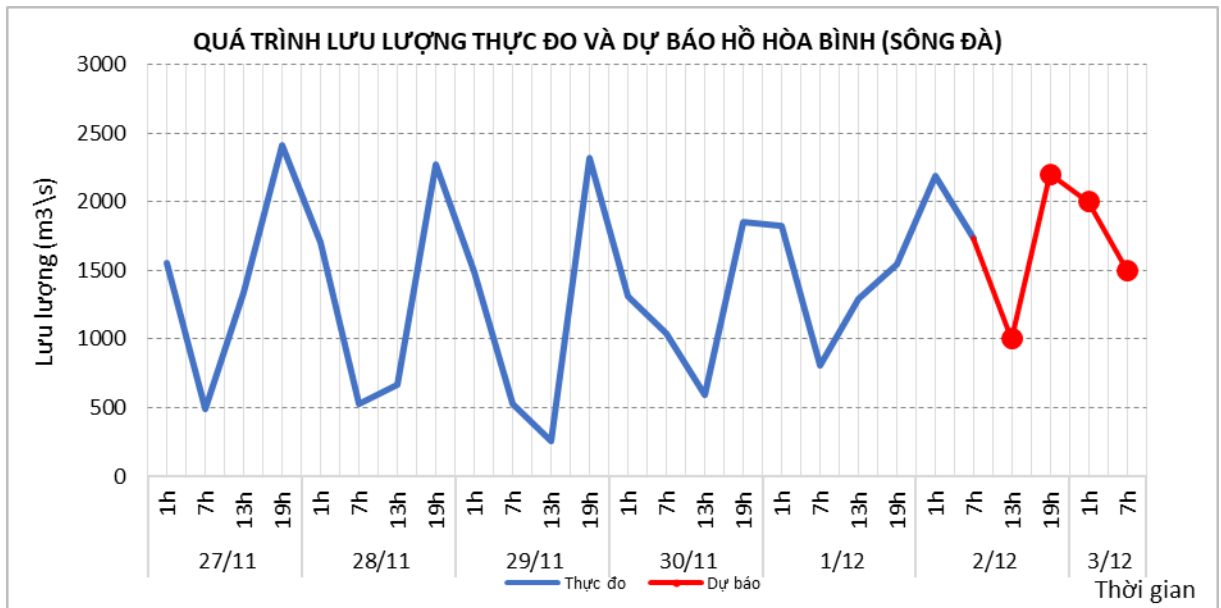
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



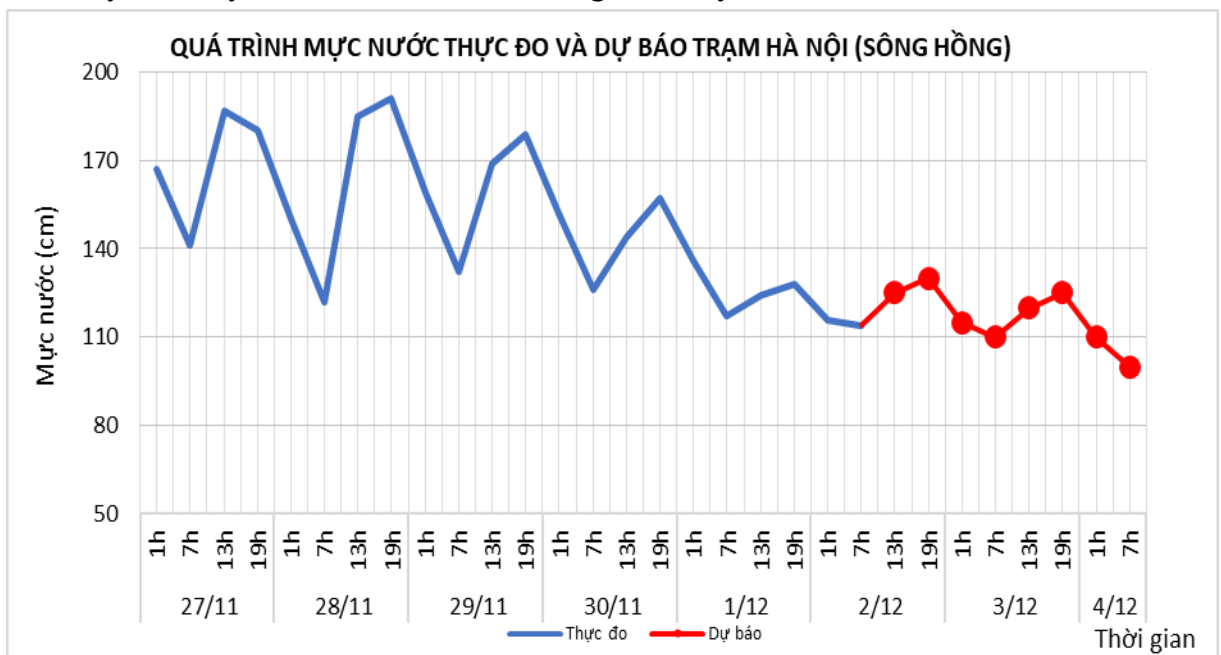
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo chế độ điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục dao động theo chế độ điều tiết của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

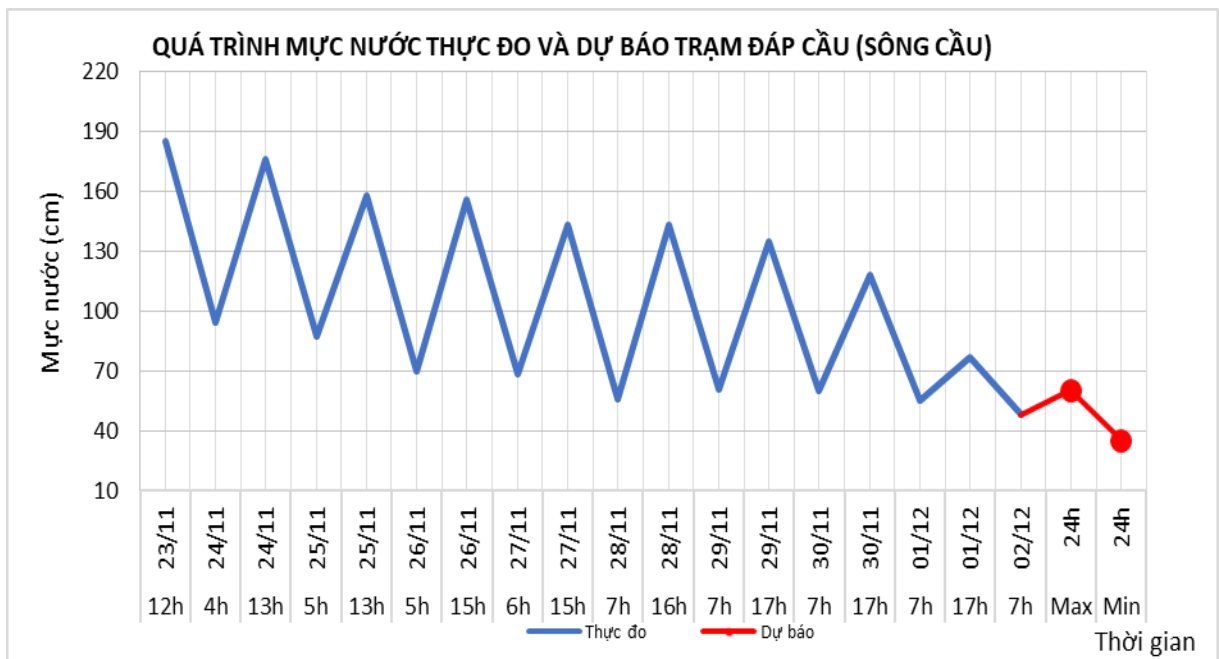
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.



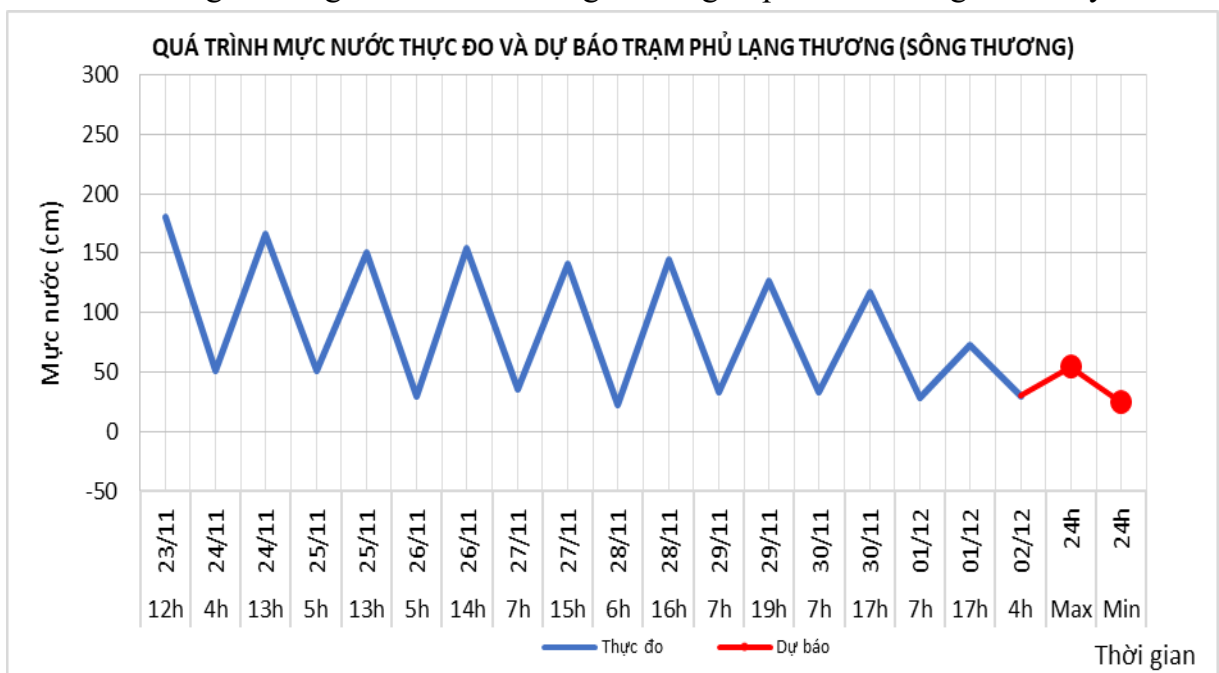
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo thủy triều.



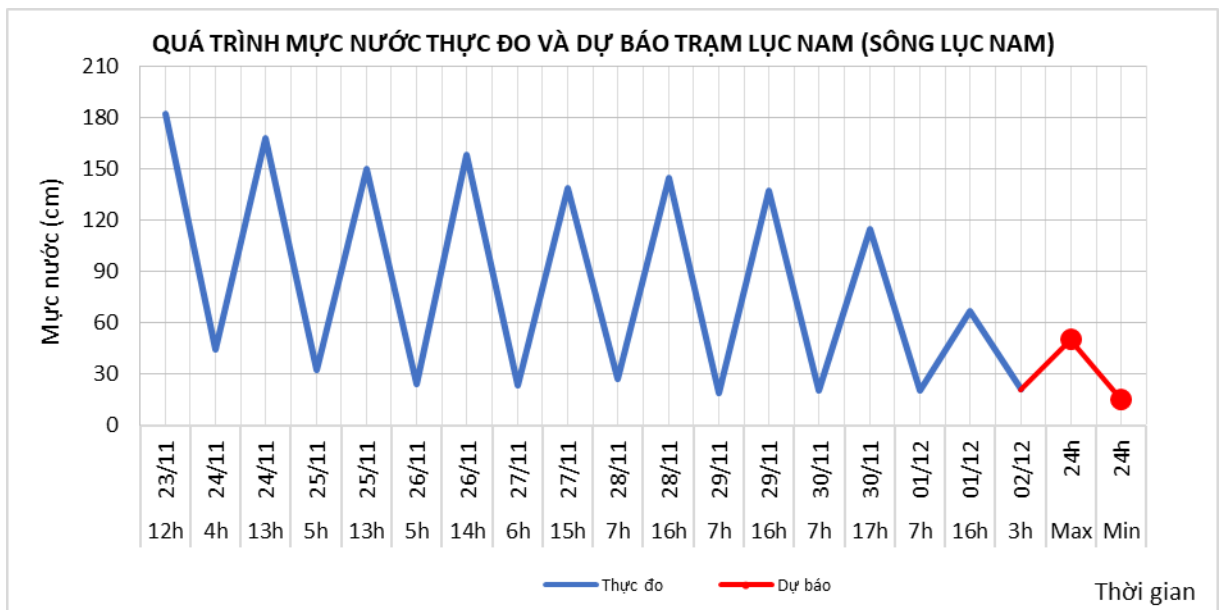
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo thủy triều.



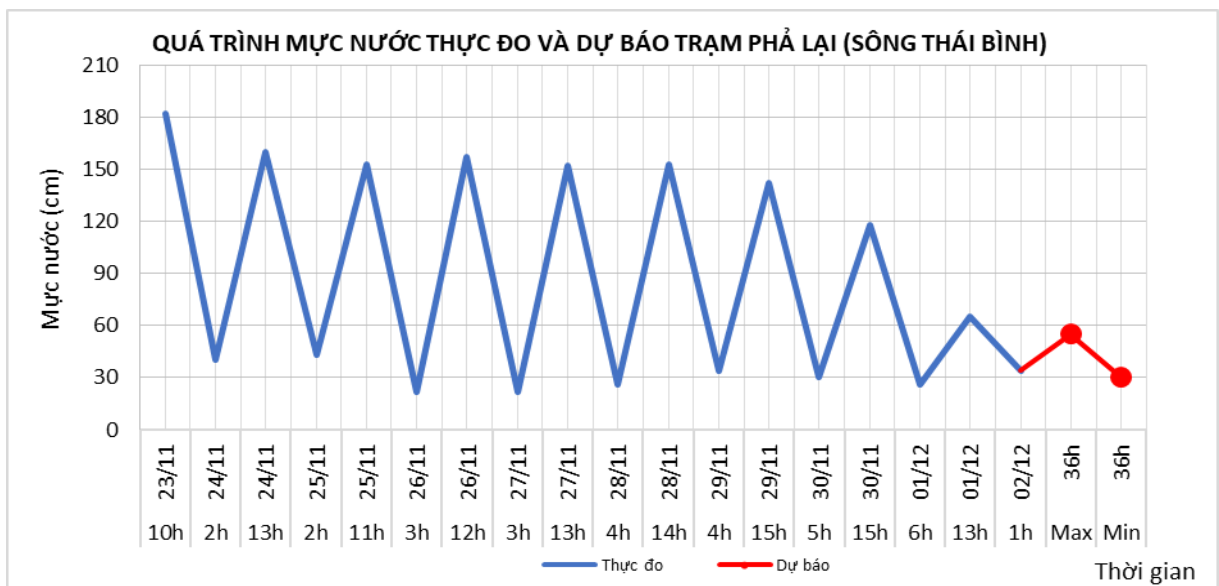
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình đang dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 0,55m; thấp nhất là 0,30m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

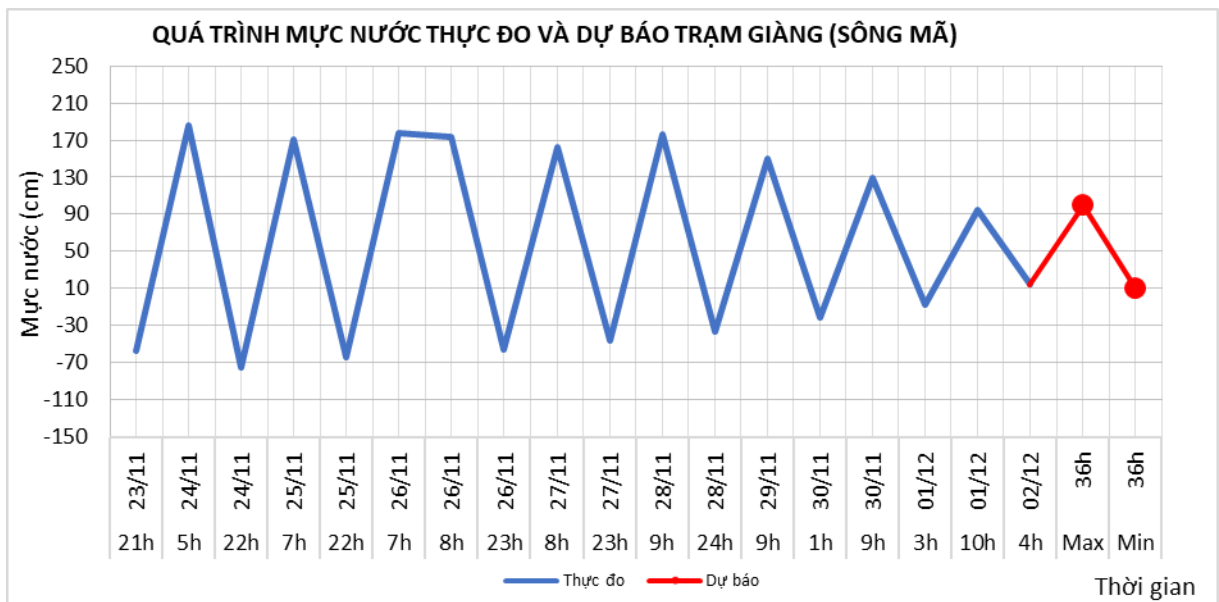
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



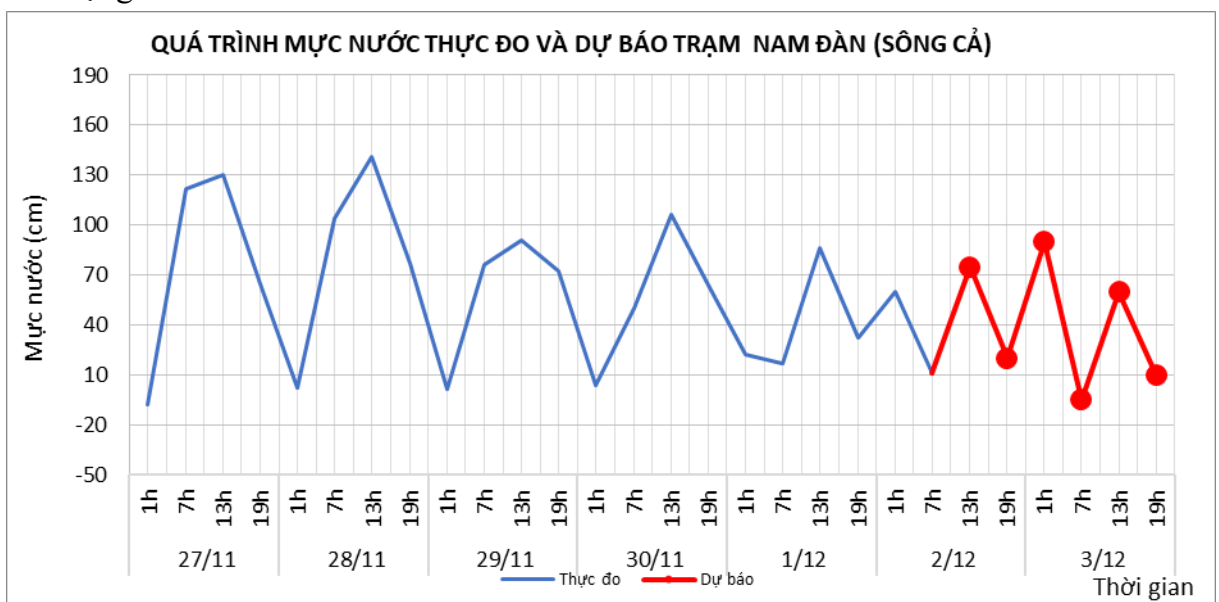
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



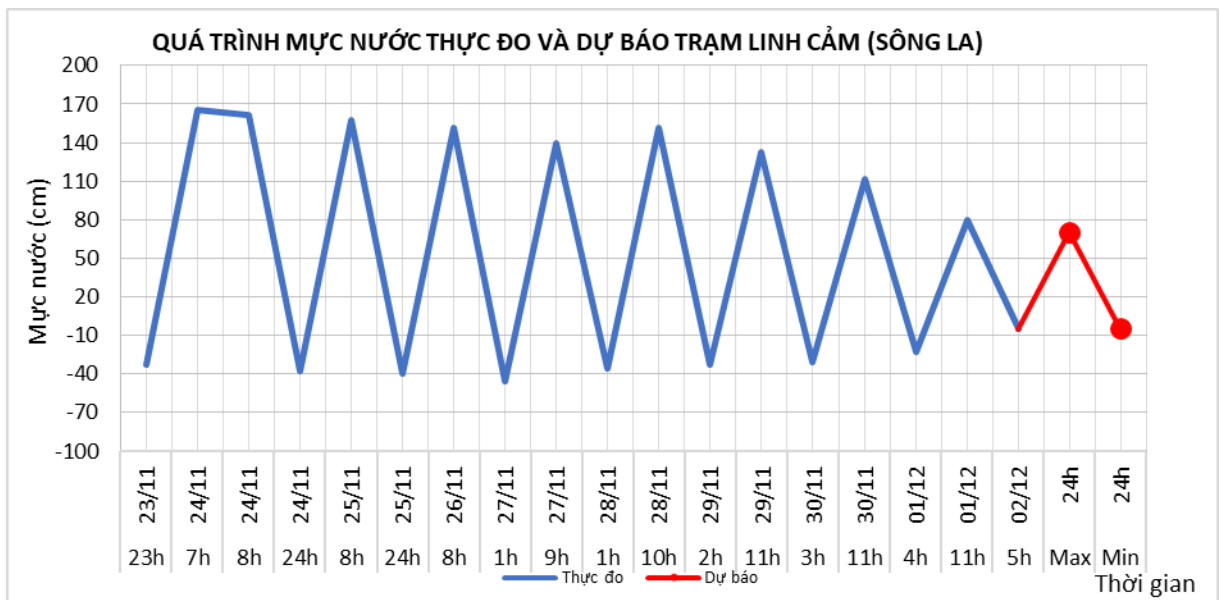
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



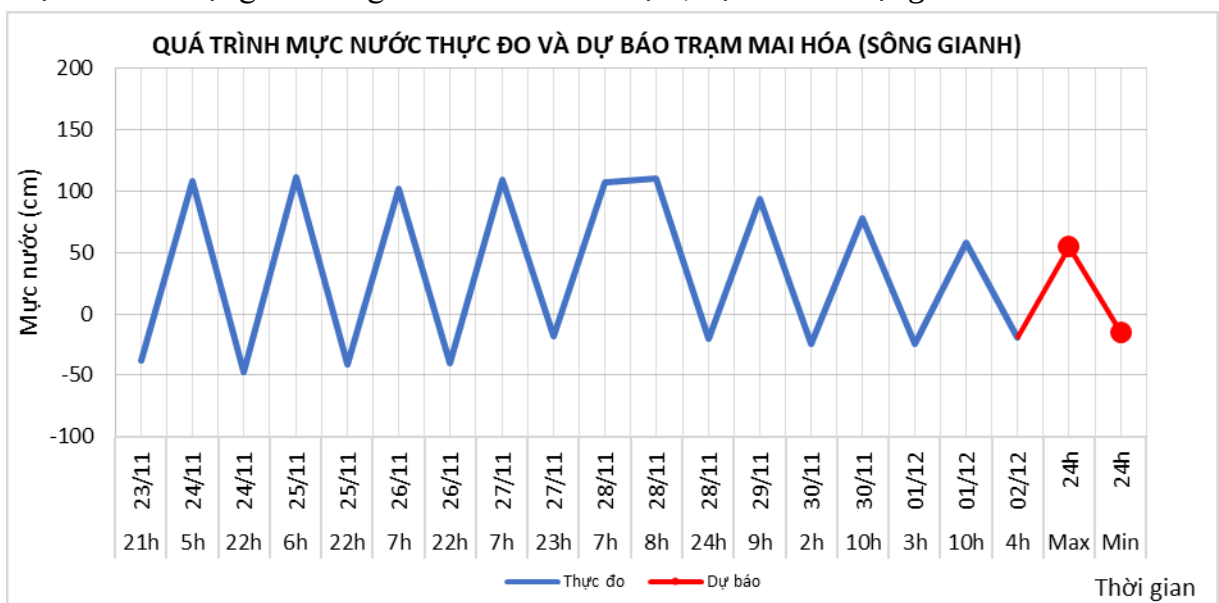
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



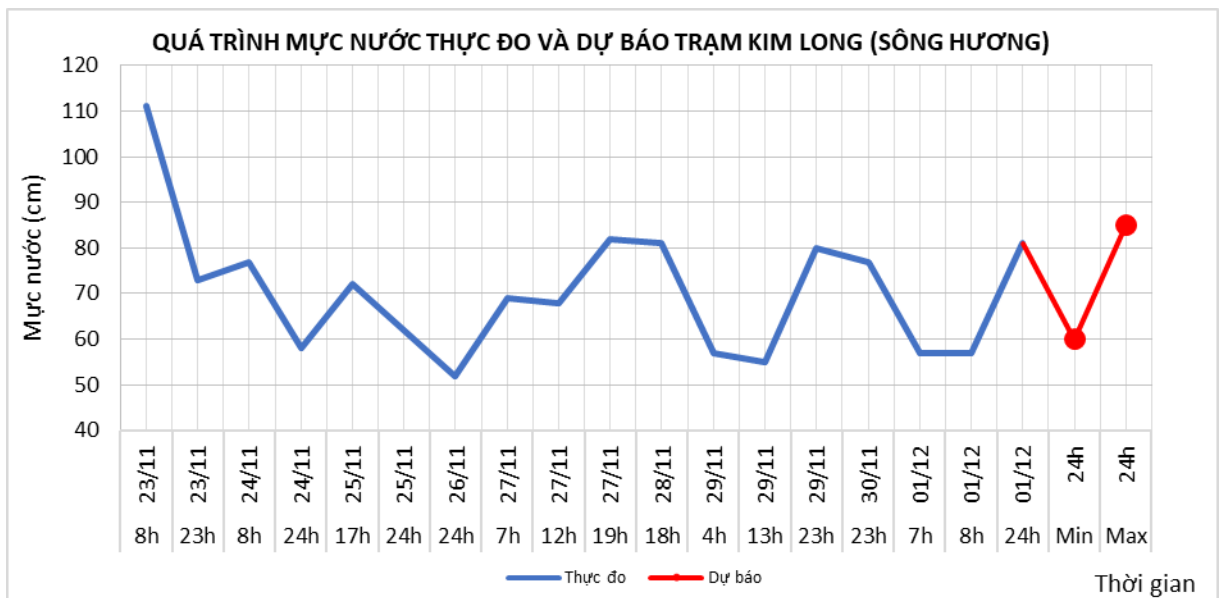
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ thủy điện.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

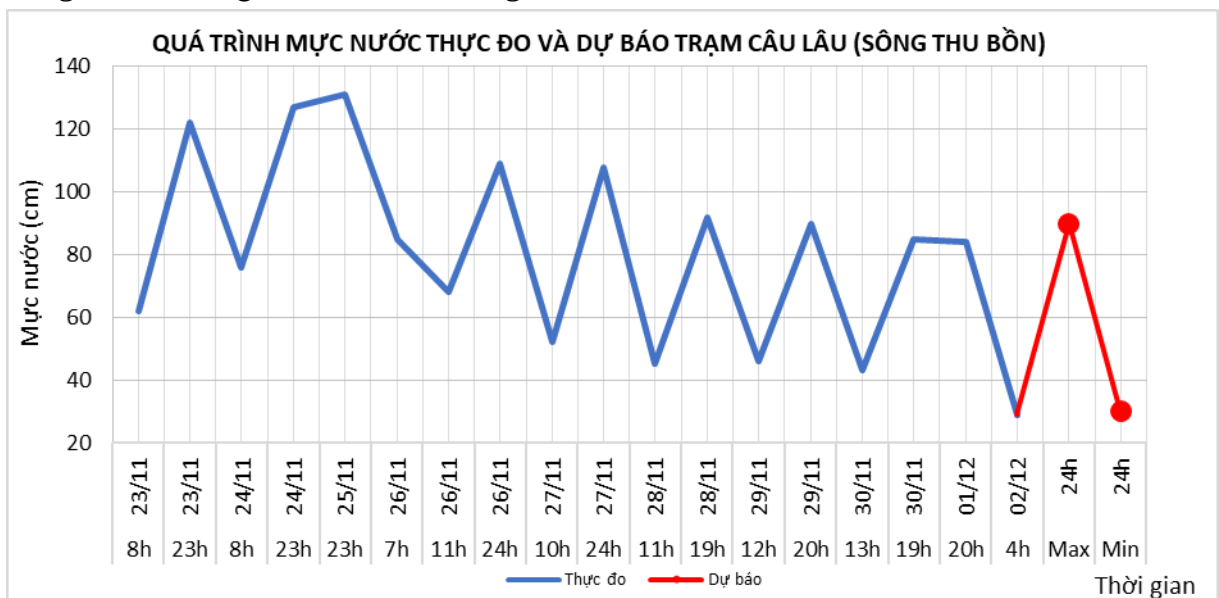
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn khả năng có dao động, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



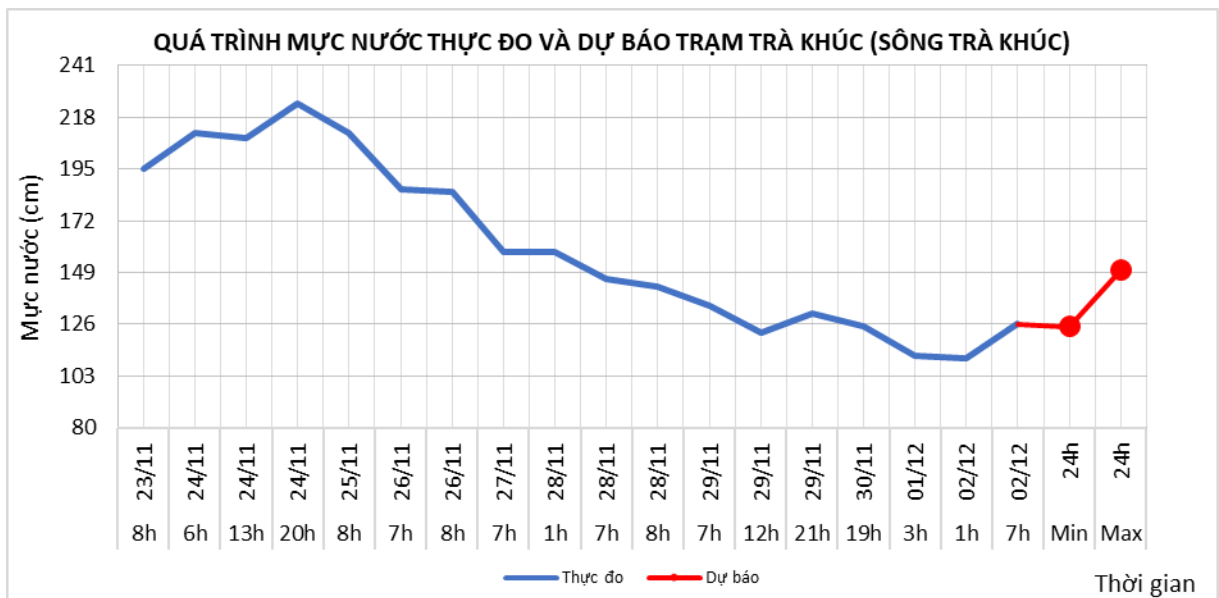
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc khả năng có dao động.



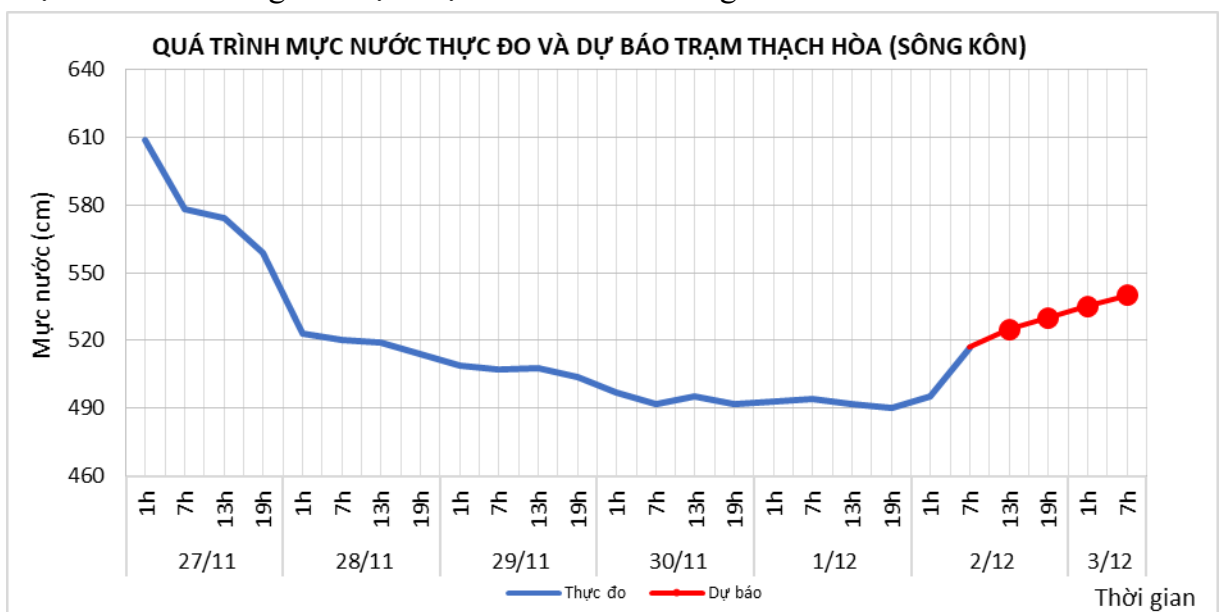
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại Thạnh Hòa có khả năng sẽ lên.



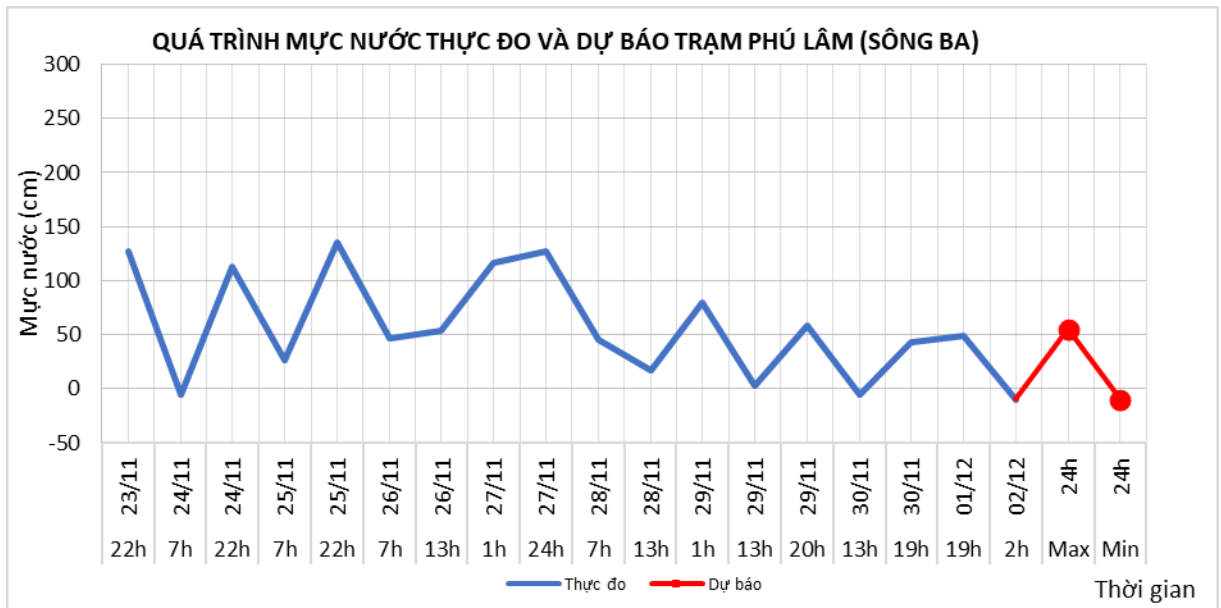
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

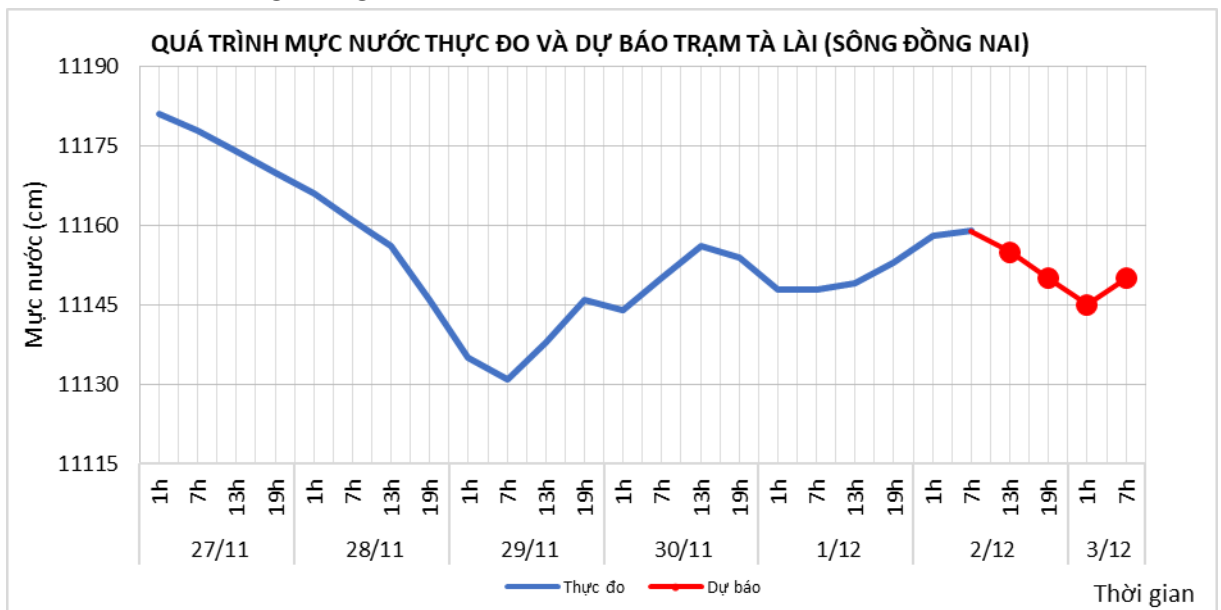
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm



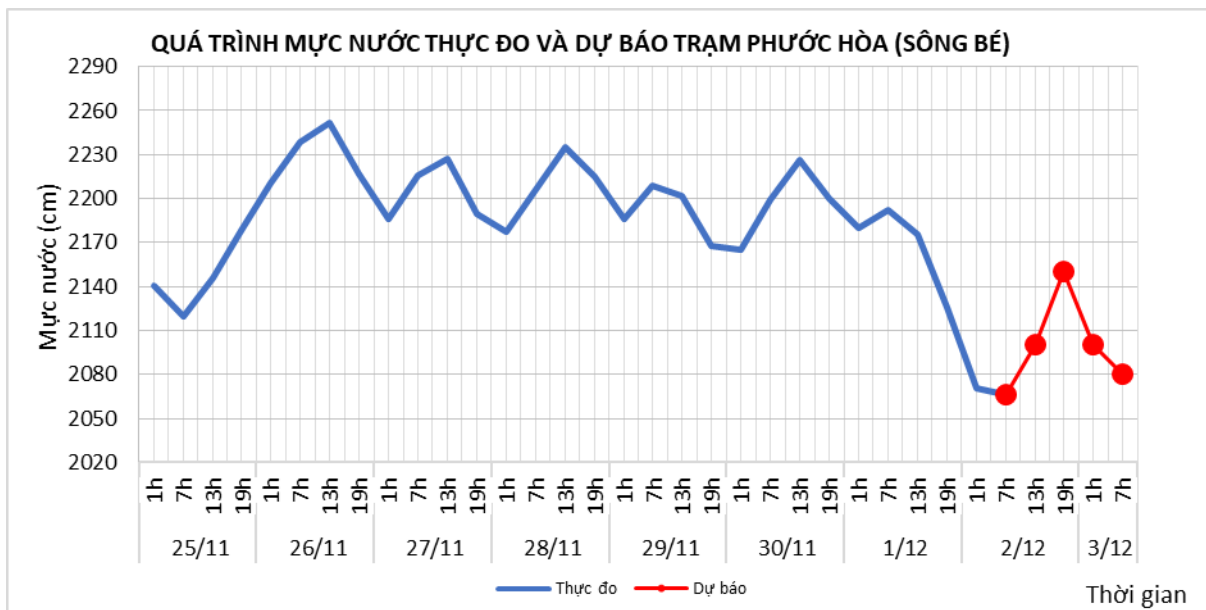
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé xuống nhanh.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé sẽ biến đổi chậm.



6. Lưu vực sông Mê Công

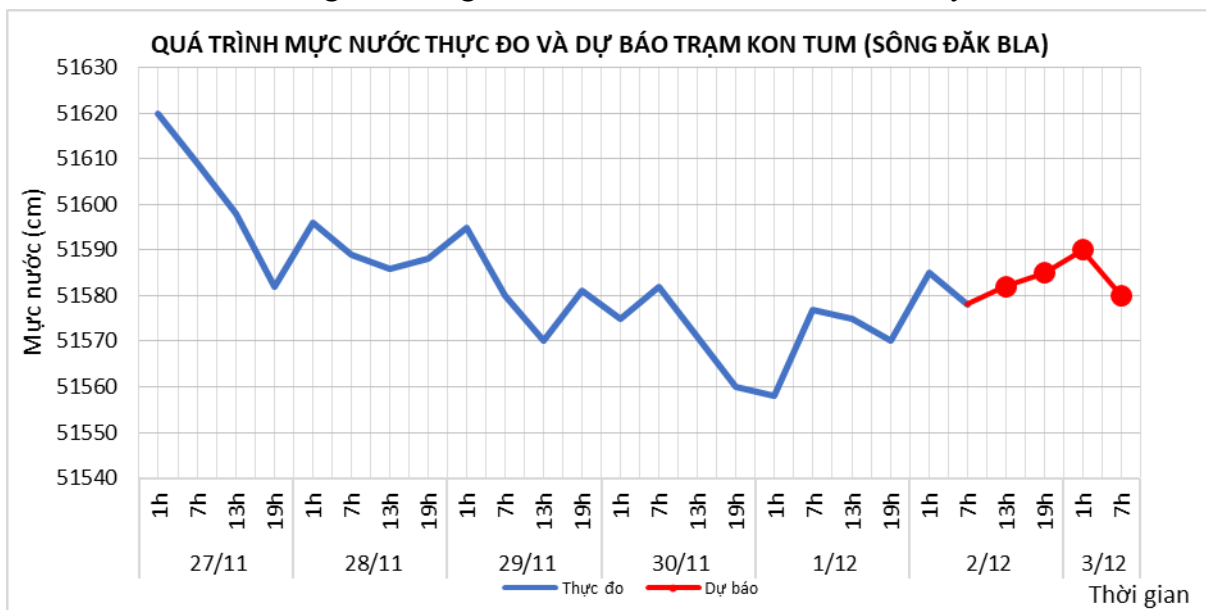
6.1. Sông ĐắkBla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



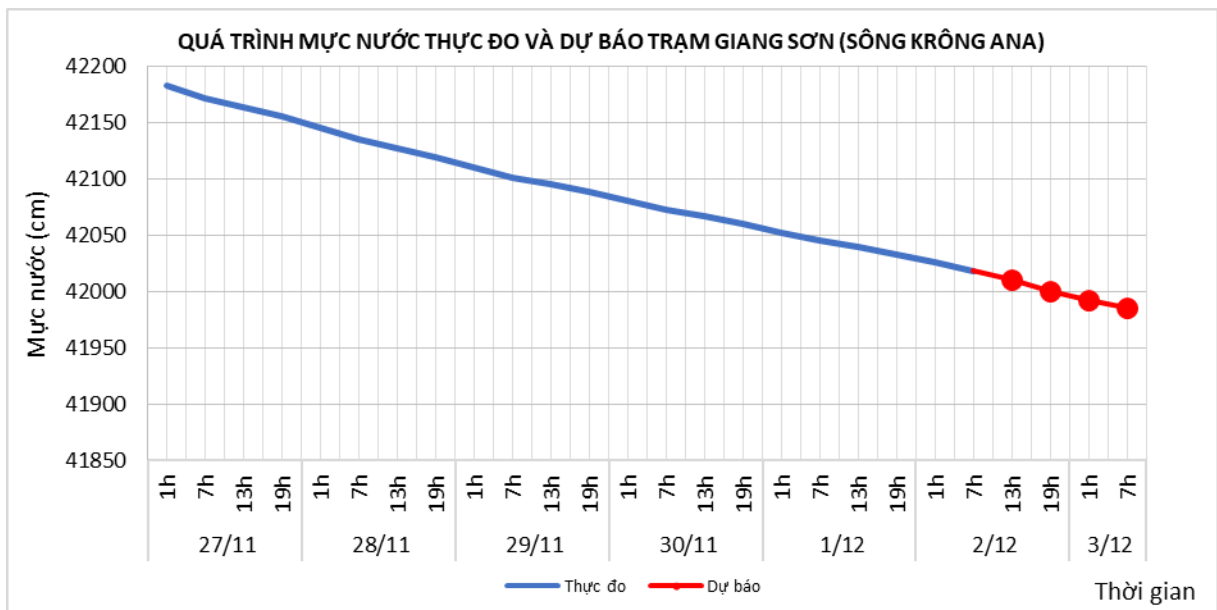
6.2. Sông Krông Ana

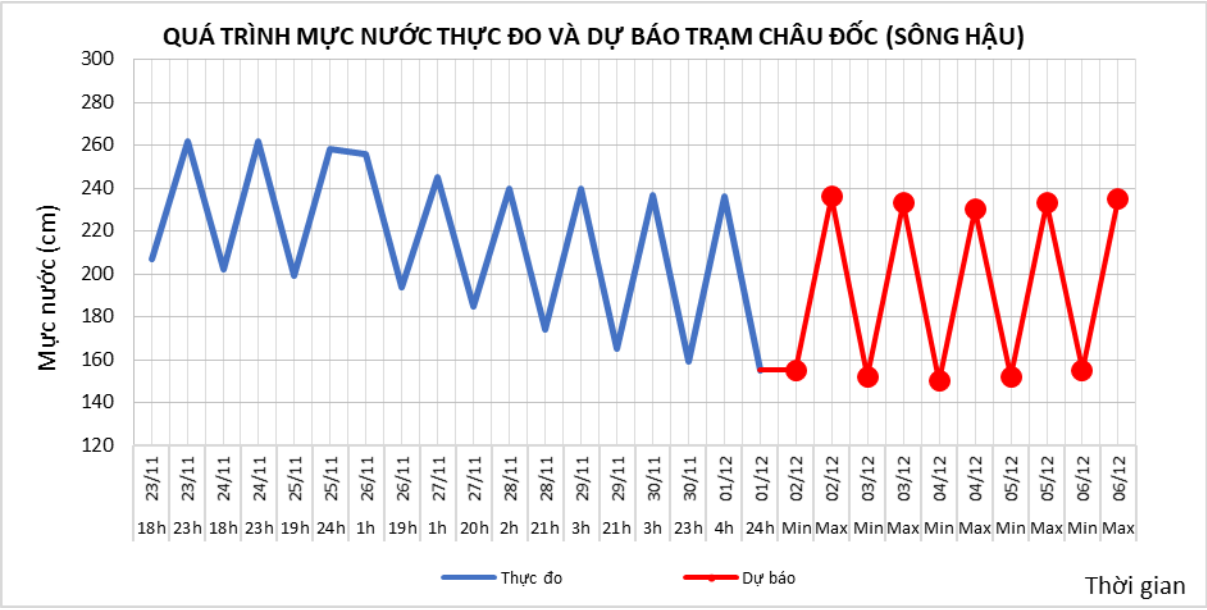
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Krông Ana và hạ lưu sông Srêpôk xuống chậm. Các sông khác mức nước dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana và sông Srêpôk tiếp tục xuống chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-01/12	19h-01/12	1h-02/12	7h-02/12	13h-02/12		19h-02/12		1h-03/12		7h-03/12		13h-03/12		19h-03/12		1h-04/12		7h-04/12	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1289	1540	2189	1735	1000	↓	2200	↑	2000	↓	1500	↓								
Thao	Yên Bái	2440	2466	2460	2438	2430	↓	2450	↑	2455	↑	2455	→								
Thao	Phú Thọ	1184	1185	1184	1182	1180	↓	1195	↑	1190	↓	1180	↓								
Lô	Tuyên Quang	1353	1290	1337	1305	1350	↑	1300	↓	1290	↓	1310	↑								
Lô	Vũ Quang	501	501	517	500	505	↑	515	↑	510	↓	505	↓								
Hồng	Hà Nội	124	128	116	114	125	↑	130	↑	115	↓	110	↓	120	↑	125	↑	110	↓	100	↓
Cả	Nam Đàn	86	32	60	11	75	↑	20	↓	90	↑	-5	↓	60	↑	10	↓				
Kôn	Thanh Hòa	492	490	495	517	525	↑	530	↑	535	↑	540	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11149	11153	11158	11159	11155	↓	11150	↓	11145	↓	11150	↑								
Bé	Phước Hòa	2176	2126	2071	2066	2100	↑	2150	↑	2100	↓	2080	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51575	51570	51585	51578	51582	↑	51585	↑	51590	↑	51580	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	42039	42033	42027	42018	42010	↓	42000	↓	41992	↓	41985	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	77	↓	48	↓	60	↓	35	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	73	↓	30	↑	55	↓	25	↓
Lục Nam	Lục Nam	67	↓	21	↑	50	↓	15	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	95	↓	26	→	55	↓	30	↑
Mã	Giàng (**)	95	↓	-8	↑	100	↑	10	↑
La	Linh Cảm	80	↓	-5	↑	70	↓	-5	→
Gianh	Mai Hóa	58	↓	-19	↑	55	↓	-15	↑
Hương	Kim Long	81	↑	57	→	85	↑	60	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	84	↓	29	↓	90	↑	30	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	126	↑	111	↓	150	↑	125	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	49	↑	-10	↓	55	↑	-10	→

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
				01/12		02/12		03/12		04/12				05/12		06/12		01/12		02/12		03/12		04/12	
Sông Tiền	Tân Châu	243	📈	241	📉	238	📉	235	📉	238	📈	240	📈	170	📉	170	➡️	168	📉	165	📉	168	📈	170	📈
Sông Hậu	Châu Đốc	236	📉	236	➡️	233	📉	230	📉	233	📈	235	📈	155	📈	155	➡️	152	📉	150	📉	152	📈	155	📈

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 03/12

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng